

Kon Plông, ngày 31 tháng 5 năm 2024

Số: 08/2024/QĐST-HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 12/2024/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 4 năm 2024 về việc “*Xin ly hôn và nuôi con chung*”, giữa:

- *Nguyên đơn*: Bà Trần Thị Nh, sinh năm 19XX.

- *Bị đơn*: Ông Bùi Văn Ch, sinh năm 19XX.

Cùng địa chỉ: Số nhà XX, đường Võ Nguyên Gi, tổ dân phố X, thị trấn MĐ, huyện Kpl, tỉnh Kon Tum.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 và Điều 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ khoản 3 Điều 144, khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 7 Điều 26, điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 23 tháng 5 năm 2024.

**XÉT THẤY**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 23 tháng 5 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Trần Thị Nh và ông Bùi Văn Ch.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân*: Bà Trần Thị Nh và ông Bùi Văn Ch thuận tình ly hôn.

- *Về con chung*: Bà Trần Thị Nh và ông Bùi Văn Ch có 05 (Năm) con chung: Bùi Danh Đ, sinh ngày xx/x/20xx; Bùi Thị Thu H, sinh ngày xx/xx/20xx; Bùi Thành T, sinh ngày xx/xx/20xx; Bùi Thị Thu Th, sinh ngày 0x/xx/20xx; Bùi Anh

T, sinh ngày xx/x/20xx. Hiện nay, các cháu Bùi Danh Đ và Bùi Thị Thu H đã đủ 18 tuổi, tự lập được.

Sau khi ly hôn, bà Trần Thị Nh trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục 03 con Bùi Thành T, sinh ngày xx/xx/20xx; Bùi Thị Thu Th, sinh ngày 0x/xx/20xx; Bùi Anh T, sinh ngày xx/x/20xx cho đến khi các con đủ 18 tuổi.

Ông Bùi Văn Ch có quyền đi lại, thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được cản trở, nhưng không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

- *Về cấp dưỡng nuôi con chung*: Ông Bùi Văn Ch không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

- *Về tài sản chung*: Bà Trần Thị Nh và ông Bùi Văn Ch tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về nợ chung*: Bà Trần Thị Nh và ông Bùi Văn Ch tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí*: Bà Trần Thị Nh xin nhận nộp toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định và nhận nộp thay phần án phí ly hôn cho ông Bùi Văn Ch và ông Chính đồng ý (Tổng cộng là 150.000 đồng), được trừ vào tiền tạm ứng án phí mà bà Trần Thị Nh đã nộp 300.000 đồng theo Biên lai thu tiền số 0001019 ngày 16/4/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kon Plông. Bà Nh được nhận lại 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Kon Tum;
- VKSND huyện Kon Plông;
- Chi cục THADS huyện Kon Plông;
- UBND xã Đăk Rích, huyện Đăk RLấp, tỉnh Đăk Lăk;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

(Đã ký)

**Trần Đăng Lễ**